

KIENY
FctH. Phung
10

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 13.597
	Già.....Ngày 20 tháng 4 năm 12

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN
BIA SÀI GÒN

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán	6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2011	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011	14 - 41
8. Phụ lục	42

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn và các công ty con là Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung, Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây và Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc (gọi chung là Tập đoàn) đã được kiểm toán.

Khái quát về Tập đoàn

Công ty mẹ

Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Xí nghiệp Vận tải theo Quyết định số 1935/QĐ-TCCB ngày 01 tháng 6 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003988 ngày 31 tháng 10 năm 2005 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi từ lần 1 đến lần 3 về việc tăng vốn điều lệ và bổ sung ngành, nghề kinh doanh bất động sản.

Theo Quyết định số 87/QĐ-SGDHCM ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh từ ngày 29 tháng 4 năm 2010, cụ thể như sau:

- Mã chứng khoán:	SBC
- Loại chứng khoán:	Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá:	10.000 VND.
- Số lượng:	8.000.000 cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá chứng khoán niêm yết:	80.000.000.000 VND.

Cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu và Nước giải khát Sài Gòn	20.000.000.000	25,00
Các cổ đông khác	60.000.000.000	75,00
Cộng	80.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : 78 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (08) 9 404 347 - 9 404 290
Fax : (08) 9 404 313
Mã số thuế : 0304082452

Hoạt động của Công ty mẹ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng ô tô;
- Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị vận tải;
- Mua bán rượu bia, nước giải khát;
- Sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ;
- Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng;
- Dịch vụ vệ sinh công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Các công ty con

Tên công ty	Địa chỉ	Giấy phép thành lập	Tỷ lệ lợi ích	Quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung	Số 70 Nguyễn Chí Thanh P.Quảng Phú - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3403000139 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp đăng ký lần đầu vào ngày 20 tháng 9 năm 2007	51%	51%
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	Số 24, Đường B25, KDC 91B Phường An Khánh Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5403000059 đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long cấp	51%	51%
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc	Số 03 Trần Phú Phường Lê Mao TP.Vinh Tỉnh Nghệ An	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703001595 ngày 18 tháng 9 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp	51%	51%

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Tập đoàn

Lợi nhuận năm 2011 giảm so với năm trước do ảnh hưởng của biến động tăng giá nhiên liệu và chi phí vận chuyển thuê ngoài cũng như cung đường vận chuyển tăng do Tổng Công ty Bia rượu và Nước giải khát Sài Gòn đưa vào hoạt động 4 nhà máy sản xuất bia ở phía Bắc.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 42).

Trong năm, Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn chia cổ tức năm 2010 cho các cổ đông với tỷ lệ 40% mệnh giá với số tiền 32.000.000.000 VND theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2011.

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2010 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Văn Thanh Liêm	Chủ tịch	10 tháng 4 năm 2010	-
Ông Nguyễn Xuân Hải	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-
Ông Nguyễn Quang Tiếp	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-
Ông Nguyễn Ngọc Xuân	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-
Ông Nguyễn Hoài Bắc	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-
Ông Đàm Phan Liêm	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-
Ông Nguyễn Hùng Dũng	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hữu Chương	Trưởng ban	10 tháng 4 năm 2010	-
Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-
Bà Lê Thị Mai Hương	Thành viên	10 tháng 4 năm 2010	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Quang Tiếp	Tổng Giám đốc	19 tháng 4 năm 2010	-
Ông Nguyễn Hoài Bắc	Phó Tổng Giám đốc	19 tháng 4 năm 2010	-
Ông Đàm Phan Liêm	Phó Tổng Giám đốc	19 tháng 4 năm 2010	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn đảm bảo rằng, Tập đoàn đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.



Văn Thanh Liêm
Chủ tịch

Ngày 18 tháng 4 năm 2012





**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0458/2012/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2011
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN**

**Kính gửi: CỎ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn (Công ty mẹ) và các công ty con là Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung, Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Tây và Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 25 tháng 3 năm 2012, từ trang 07 đến trang 42 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0100/KTV

Hồ Văn Tùng - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0092/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		242.103.943.553	233.896.343.013
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	37.851.195.075	50.030.447.842
1. Tiền	111		37.851.195.075	44.030.447.842
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	6.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		200.000.000	53.755.200.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	200.000.000	53.755.200.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		189.675.669.673	119.240.908.549
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	163.502.290.392	87.562.342.653
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	12.701.085.415	26.831.948.785
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	13.472.293.866	4.846.617.111
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		2.285.722.433	1.119.536.192
1. Hàng tồn kho	141	V.6	2.285.722.433	1.119.536.192
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		12.091.356.372	9.750.250.430
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	4.343.212.433	3.036.316.460
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		445.638.506	4.917.717.328
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		3.686.981.565	433.455.294
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	3.615.523.868	1.362.761.348

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		190.081.305.550	192.786.344.340
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		155.354.936.741	176.855.530.206
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	138.834.809.932	111.993.625.823
<i>Nguyên giá</i>	222		207.358.415.591	149.267.841.889
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(68.523.605.659)	(37.274.216.066)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	8.288.695.000	8.288.695.000
<i>Nguyên giá</i>	228		8.288.695.000	8.288.695.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	8.231.431.809	56.573.209.383
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1.720.000.000	1.720.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.12	2.350.000.000	2.350.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.13	(630.000.000)	(630.000.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		33.006.368.809	14.210.814.134
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	32.432.277.900	14.210.814.134
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.15	534.090.909	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		40.000.000	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		432.185.249.103	426.682.687.353

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		234.302.961.718	185.325.948.594
I. Nợ ngắn hạn	310		181.633.392.273	103.253.256.636
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.16	28.996.000.000	17.699.612.000
2. Phải trả người bán	312	V.17	103.158.545.187	50.267.463.858
3. Người mua trả tiền trước	313		5.863.177.319	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.18	1.305.937.424	11.090.989.189
5. Phải trả người lao động	315	V.19	6.117.217.401	5.794.832.889
6. Chi phí phải trả	316	V.20	22.599.032.395	5.972.905.143
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.21	8.372.587.049	664.144.307
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		5.220.895.498	11.763.309.250
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		52.669.569.445	82.072.691.958
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.22	52.201.178.878	81.734.611.878
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	23.174.533
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		468.390.567	314.905.547
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		156.435.775.660	193.569.698.997
I. Vốn chủ sở hữu	410		156.435.775.660	193.569.698.997
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	80.000.000.000	80.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.23	27.496.000.000	27.496.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.23	18.702.295.721	18.793.570.701
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	9.053.134.233	9.098.771.722
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	21.184.345.706	58.181.356.574
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	V.24	41.446.511.725	47.787.039.761
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		432.185.249.103	426.682.687.353

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2012

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	884.626.702.690	668.624.450.330
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	884.626.702.690	668.624.450.330
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	822.066.358.357	590.241.569.728
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		62.560.344.333	78.382.880.602
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.965.239.986	5.843.395.384
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	12.171.918.128	6.885.701.962
Trong đó: chi phí lãi vay	23		12.171.918.128	6.705.701.962
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	12.349.772.653	9.420.233.750
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	37.143.291.459	23.578.405.402
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.860.602.079	44.341.934.872
11. Thu nhập khác	31		88.849.559	4.920.792.865
12. Chi phí khác	32		26.038.041	1.593.311.696
13. Lợi nhuận khác	40		62.811.518	3.327.481.169
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45	VI.7	-	19.187.564.799
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.923.413.597	66.856.980.840
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	3.608.970.679	10.844.507.723
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.9	(557.265.442)	159.189.539
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.871.708.360</u>	<u>55.853.283.578</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		4.333.588.884	-
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		(2.461.880.524)	55.853.283.578
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>(308)</u>	<u>6.982</u>



Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu



Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2012

Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.923.413.597	66.856.980.840
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.9	31.312.013.369	21.072.464.459
- Các khoản dự phòng	03		-	180.000.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.107.260.744)	(27.340.807.560)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	12.171.918.128	6.705.701.962
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		45.300.084.350	67.474.339.701
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(19.520.169.301)	(52.122.869.796)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.166.186.241)	(107.341.393)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		5.881.876.367	1.955.665.700
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(19.528.359.739)	(15.052.377.802)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(12.491.597.765)	(6.915.807.828)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.18	(12.458.937.418)	(13.193.106.996)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		200.000.000	20.828.039.317
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(17.882.779.475)	(11.106.110.209)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(31.666.069.222)	(8.239.569.306)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(9.811.419.904)	(17.467.575.120)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		9.025.000	4.914.090.910
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(33.781.927.200)	(114.055.200.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		89.684.512.431	140.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(800.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		11.613.273.678	2.941.700.628
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		57.713.464.005	15.533.016.418

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		8.100.000.000	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(26.337.045.000)	(19.177.612.000)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.23	(19.989.602.550)	(26.163.827.783)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(38.226.647.550)	(45.341.439.783)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(12.179.252.767)	(38.047.992.671)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	50.030.447.842	88.078.440.513
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	37.851.195.075	50.030.447.842

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2012

Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2011

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn và các công ty con là Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung, Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây và Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ, thương mại
- Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng ô tô; Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị vận tải; Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng.

4. Tên công ty con được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc	Số 03 Trần Phú Phường Lê Mao TP.Vinh Tỉnh Nghệ An	53%	51%
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung	Số 70 Nguyễn Chí Thanh P.Quảng Phú - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi	53%	51%
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	Số 24, Đường B25, KDC 91B Phường An Khánh Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	52%	51%

5. Những ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn

Lợi nhuận năm 2011 giảm so với năm trước do ảnh hưởng của biến động tăng giá nhiên liệu và chi phí vận chuyển thuê ngoài cũng như cung đường vận chuyển tăng do Tổng Công ty Bia rượu và Nước giải khát Sài Gòn đưa vào hoạt động 4 nhà máy sản xuất bia ở phía Bắc.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty mẹ đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Tập đoàn sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn (công ty mẹ) và các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là công ty mà Tập đoàn có những ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết được bao gồm trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể cho đến ngày ảnh hưởng đáng kể kết thúc. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu chi phí đầu tư thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

4. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

6. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập căn cứ vào việc đánh giá khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 25
Máy móc và thiết bị	6 - 7
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 7

8. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn là quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn nên không tính khấu hao.

10. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

11. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

12. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc. Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Tập đoàn trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Chi phí trả trước ngắn và dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Chi phí xây dựng bãi đỗ xe

Chi phí xây dựng bãi đỗ xe tại Cù Chi, TP. Hồ Chí Minh được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ 10 năm.

Chi phí khác

Chi phí thuê đất, bảo hiểm, thuê bãi xe, thuê văn phòng... được phân bổ vào chi phí trong năm theo thời hạn của hợp đồng.

14. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

15. Trích lập quỹ dự phòng trợ mất việc làm và bảo hiểm thất nghiệp

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại các công ty trong Tập đoàn. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ quy định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải chi trả trợ cấp thôi việc cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

16. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông Công ty mẹ.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

17. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Trích lập các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng như sau:

- Quỹ dự phòng tài chính được dùng để bù đắp những tổn thất, thiệt hại xảy ra trong quá trình kinh doanh hoặc các trường hợp bất khả kháng, ngoài dự kiến như thiên tai, hỏa hoạn,.... Mức trích lập quỹ dự phòng tài chính là 10% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ đầu tư phát triển được dùng để mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư theo chiều sâu.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi được dùng để khen thưởng, khuyến khích lợi ích vật chất, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Mức trích lập các quỹ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm.

19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

20. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Dịch vụ vận chuyển

Doanh thu cung cấp dịch vụ vận chuyển bia được ghi nhận theo số lít bia xuất bán từ các nhà máy sản xuất cho các công ty đảm nhận việc tiêu thụ sản phẩm bia trực thuộc Tổng Công ty Bia rượu và Nước giải khát Sài Gòn (thương mại Sabeco).

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ vận chuyển các mặt hàng khác được ghi nhận căn cứ vào biên bản xác định khối lượng từng chuyến vận chuyển và khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Chi phí liên quan đến dịch vụ vận chuyển được ghi nhận khi phát sinh.

Bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Chi phí liên quan đến bán hàng hóa được ghi nhận phù hợp với doanh thu.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

21. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Tập đoàn phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản phải thu. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Tập đoàn có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản phải thu

Các khoản phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý, tài sản tài chính khác được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Tập đoàn phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Tập đoàn có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính này được xác định theo giá trị hợp lý.

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Tập đoàn sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

23. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Tập đoàn:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

25. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.3.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	299.822.640	452.199.364
Tiền gửi ngân hàng	37.551.372.435	43.578.248.478
Các khoản tương đương tiền	-	6.000.000.000
Tiền gửi Ngân hàng từ 3 tháng trở xuống		
Cộng	37.851.195.075	50.030.447.842

2. Đầu tư ngắn hạn

Tiền gửi tại Ngân hàng Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi được cầm cố cho hợp đồng cấp bảo lãnh thanh toán.

3. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	155.937.592.394	85.091.140.900
Phải thu khách hàng khác	7.564.697.998	2.471.201.753
Cộng	163.502.290.392	87.562.342.653

4. Trả trước cho người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước cho các bên liên quan	-	3.999.134.507
Các nhà cung cấp khác	12.701.085.415	22.832.814.278
Cộng	12.701.085.415	26.831.948.785

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Các khoản phải thu khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	-	1.871.371.267
Thuế thu nhập cá nhân nhân viên trước cổ phần hóa	4.977.363	4.977.363
Phải thu về cổ phần hóa	195.251.931	195.251.931
BHXH, BHYT phải thu của người lao động	88.394.864	61.550.390
Thu tiền các khách hàng hộ cho Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương	505.817.351	1.128.923.464
Phải thu Công ty Cổ phần Dược phẩm Bos Ton Việt Nam ⁽ⁱ⁾	10.953.799.853	
Phải thu khác	1.724.052.504	1.584.542.696
Cộng	13.472.293.866	4.846.617.111

(i) Công ty cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Bos Ton Việt Nam vay theo Hợp đồng số 63/CPVT/2011 ngày 08 tháng 9 năm 2011 với lãi suất là 14%/ năm, tiền gốc được thanh toán làm 6 kỳ, kỳ thanh toán cuối cùng là ngày 10 tháng 4 năm 2012. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Dược phẩm Bos Ton Việt Nam chưa thanh toán nợ vay đến hạn trong năm 2011 là 4.037.464.701 VND.

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	2.279.544.365	1.074.596.909
Công cụ, dụng cụ	6.178.068	44.939.283
Cộng	2.285.722.433	1.119.536.192

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí trả trước công cụ, dụng cụ	107.897.690	304.600.038
Chi phí mua bảo hiểm	1.582.791.390	1.451.969.356
Chi phí khác	2.652.523.353	1.279.747.066
Cộng	4.343.212.433	3.036.316.460

8. Tài sản ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng	3.515.523.868	1.262.761.348
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	100.000.000	100.000.000
Cộng	3.615.523.868	1.362.761.348

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	152.543.636	99.401.400	145.001.476.306	4.014.420.547	149.267.841.889
Mua sắm mới	-	341.000.000	500.610.306	713.839.455	1.555.449.761
Đầu tư XDCB hoàn thành	-	13.261.008.142	43.336.739.575	-	56.597.747.717
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(62.623.776)	-	(62.623.776)
Số cuối năm	152.543.636	13.701.409.542	188.776.202.411	4.728.260.002	207.358.415.591
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	1.578.164.786	428.247.392	2.006.412.178
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	77.339.912	43.441.936	36.168.474.870	984.959.348	37.274.216.066
Khấu hao trong năm	30.858.728	56.106.565	29.912.328.069	1.312.720.007	31.312.013.369
Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	(62.623.776)	(62.623.776)
Số cuối năm	108.198.640	99.548.501	66.080.802.939	2.235.055.579	68.523.605.659
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	75.203.724	55.959.464	108.833.001.436	3.029.461.199	111.993.625.823
Số cuối năm	44.344.996	13.601.861.041	122.695.399.472	2.493.204.423	138.834.809.932
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số phương tiện vận tải đã được thế chấp cho các khoản vay dài hạn các ngân hàng (xem thuyết minh số V.9 và VII.7).

10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Giá trị quyền sử dụng đất tại Quảng Ngãi	935.890.000
Giá trị quyền sử dụng đất tại Cần Thơ	3.600.000.000
Giá trị quyền sử dụng đất tại Nghệ An	3.752.805.000
Cộng	8.288.695.000

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Số đầu năm	56.573.209.383
Chi phí phát sinh trong năm	8.255.970.143
Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	(56.597.747.717)
Số cuối năm	8.231.431.809

12. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu:				
Công ty Cổ phần Kinh doanh Lương thực Thực phẩm SABECO	90.000	1.350.000.000	90.000	1.350.000.000
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Lý	100.000	1.000.000.000	100.000	1.000.000.000
Cộng		2.350.000.000		2.350.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**13. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn**

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	(630.000.000)	(450.000.000)
Trích lập dự phòng bổ sung	-	(180.000.000)
Số cuối năm	(630.000.000)	(630.000.000)

14. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ dụng cụ	975.405.642	198.175.106
Chi phí thuê văn phòng	4.340.599.992	7.240.916.200
Tiền thuê xe trả trước	234.000.000	6.000.000.000
Tiền thuê đất trả trước	4.736.842.104	-
Chi phí xây dựng bãi đỗ xe	20.107.683.636	-
Chi phí khác	2.037.746.526	771.722.828
Cộng	32.432.277.900	14.210.814.134

15. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây.

Riêng Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn có khoản lỗ tính thuế tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 6.613.531.676 VND. Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ. Tuy nhiên, tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho khoản lỗ tính thuế này vì khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai là không chắc chắn.

16. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.22):		
Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long - Chi nhánh Sài Gòn	28.996.000.000	17.278.000.000
Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn	-	421.612.000
Cộng	28.996.000.000	17.699.612.000

17. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả cho các bên liên quan	8.698.965.863	4.922.393.382
Các nhà cung cấp khác	94.459.579.324	45.345.070.476
Cộng	103.158.545.187	50.267.463.858

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	4.105.674.372	6.074.800.663	(9.724.175.557)	456.299.478
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.692.004.721	3.608.970.679	(12.458.937.418)	(3.157.962.018)
Thuế thu nhập cá nhân	859.854.802	8.774.089.924	(9.313.326.327)	320.618.399
Tiền thuê đất	-	500.422.400	(500.422.400)	-
Các loại thuế khác	-	12.000.000	(12.000.000)	-
Cộng	10.657.533.895	18.970.283.666	(32.008.861.702)	(2.381.044.141)

Thuế nộp thừa được trình bày ở chi tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước.

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho loại hình vận chuyển, hoạt động cho thuê kho bãi, thương mại là 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế. Công ty mẹ được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Năm tài chính 2006 là năm đầu tiên Công ty mẹ hoạt động kinh doanh có lãi.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được trình bày tại thuyết minh số VI.8.

Tiền thuê đất

Tập đoàn phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 23.990 m² đất đang sử dụng theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

19. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả nhân viên.

20. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí thuê xe vận chuyển	18.289.239.347	1.372.893.522
Chi phí lãi vay ngân hàng	1.999.846.149	2.319.525.786
Chi phí phải trả khác	2.309.946.899	2.280.485.835
Cộng	22.599.032.395	5.972.905.143

21. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn	209.967.689	376.817.814
Cổ tức phải trả	7.869.241.667	247.216.875
Nhận ký quỹ	4.042.500	4.042.500
Các khoản phải trả, phải nộp khác	289.335.193	36.067.118
Cộng	8.372.587.049	664.144.307

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22. Vay và nợ dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long - Chi nhánh Sài Gòn ⁽ⁱ⁾	52.201.178.878	80.575.178.878
Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	-	1.159.433.000
Cộng	52.201.178.878	81.734.611.878

(i) Các khoản vay dài hạn của Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long – Chi nhánh Sài Gòn để đầu tư mua sắm tài sản cố định và được đảm bảo bằng một số tài sản cố định hữu hình của Tập đoàn (xem thuyết minh số V.9).

(ii) Khoản vay dài hạn của Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn theo Hợp đồng tín dụng số 09.006.0012/HĐTD ngày 05 tháng 8 năm 2009 để đầu tư mua tài sản là phương tiện vận tải với lãi suất 9,6%/năm, thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ vay đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là phương tiện vận tải hình thành từ vốn vay.

Kỳ hạn thanh toán vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	28.996.000.000	19.177.612.000
Trên 1 năm đến 5 năm	52.201.178.878	81.734.611.878
Tổng nợ	81.197.178.878	100.912.223.878

23. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn đầu tư của Nhà nước	20.000.000.000	20.000.000.000
Vốn góp của các cổ đông	60.000.000.000	60.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	27.496.000.000	27.496.000.000
Cộng	107.496.000.000	107.496.000.000

Cổ tức

Cổ tức Công ty mẹ đã chi trả trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ tức năm trước	19.989.602.550	14.467.505.333
Tạm ứng cổ tức năm nay	-	11.696.322.450
Cộng	19.989.602.550	26.163.827.783

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.000.000	8.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	8.000.000	8.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	8.000.000	8.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.000.000	8.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	8.000.000	8.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

24. Lợi ích của cổ đông thiểu số

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần quyền lợi của các cổ đông thiểu số trong giá trị tài sản thuần của các công ty con. Chi tiết lợi ích của cổ đông thiểu số như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư	37.390.000.000	37.290.000.000
Lợi nhuận của cổ đông thiểu số ở các công ty con	1.204.143.010	8.941.831.289
Các quỹ của cổ đông thiểu số	2.852.368.715	1.555.208.472
Cộng	41.446.511.725	47.787.039.761

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	884.626.702.690	668.624.450.330
- <i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	2.989.403.120	1.636.689.985
- <i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	881.637.299.570	666.987.760.345
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
Doanh thu thuần	884.626.702.690	668.624.450.330

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	2.893.482.866	1.538.417.536
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	819.172.875.491	588.703.152.192
Cộng	822.066.358.357	590.241.569.728

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	1.658.171.249	1.227.337.378
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.807.173.664	4.466.162.933
Cổ tức, lợi nhuận được chia	499.895.073	149.895.073
Cộng	3.965.239.986	5.843.395.384

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**4. Chi phí tài chính**

	Năm nay	Năm trước
Lãi vay ngân hàng	12.171.918.128	6.705.701.962
Dự phòng giảm giá khoản đầu tư chứng khoán dài hạn	-	180.000.000
Cộng	12.171.918.128	6.885.701.962

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	10.650.262.700	7.145.790.046
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ	354.082.981	230.216.218
Chi phí khấu hao tài sản cố định	113.251.416	54.771.188
Chi phí dịch vụ mua ngoài	776.775.142	1.766.488.388
Chi phí bằng tiền khác	455.400.414	222.967.910
Cộng	12.349.772.653	9.420.233.750

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	21.958.883.961	10.275.331.264
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	1.497.816.031	1.125.454.978
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.433.064.459	347.041.996
Thuế, phí và lệ phí	527.343.400	2.396.002.500
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.264.248.831	6.142.535.714
Chi phí bằng tiền khác	2.461.934.777	3.292.038.950
Cộng	37.143.291.459	23.578.405.402

7. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh

	Năm nay	Năm trước
Tại Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Trung	-	7.725.740.459
Tại Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	-	3.814.753.363
Tại Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Bắc	-	7.647.070.977
Cộng	-	19.187.564.799

8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm nay	Năm trước
Tại Công ty mẹ	-	5.777.592.280
Tại Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Trung	1.332.398.129	2.011.568.912
Tại Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	410.699.239	1.054.814.723
Tại Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Bắc	1.865.873.311	2.000.531.808
Cộng	3.608.970.679	10.844.507.723

148-C
TY
HỮU HẠN
IN VÀ
ẤN
CHI M

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Khoản chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế.

10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(2.461.880.524)	55.853.283.578
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(2.461.880.524)	55.853.283.578
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	8.000.000	8.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(308)	6.982

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	97.933.542.629	38.296.830.670
Chi phí nhân công	80.120.924.306	45.453.562.035
Chi phí khấu hao tài sản cố định	31.312.013.369	21.072.464.459
Chi phí dịch vụ mua ngoài	654.895.810.826	510.878.544.820
Chi phí khác	4.403.648.473	6.000.389.360
Cộng	868.665.939.603	621.701.791.344

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Áp dụng qui định kế toán mới

Ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính và được áp dụng để trình bày và thuyết minh các công cụ tài chính trên Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Theo yêu cầu của Thông tư này Tập đoàn cũng đã bổ sung thêm các thuyết minh từ VII.6 đến VII.10 dưới đây.

Ngoài ra, Thông tư này cũng yêu cầu Tập đoàn phải xem xét các điều khoản trong công cụ tài chính phức hợp để xác định liệu công cụ đó có bao gồm các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu hay không. Phần được phân loại là nợ phải trả được trình bày riêng biệt với phần được phân loại là tài sản tài chính hoặc vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Yêu cầu của Thông tư này không ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn do Tập đoàn chưa phát hành các công cụ tài chính phức hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

Theo thỏa thuận trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 81/HĐHTĐT/SGB-TTG ngày 26 tháng 10 năm 2009 giữa Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn với Công ty Cổ phần Tập đoàn Trung Thủy, hai bên cùng hợp tác đầu tư xây dựng tòa nhà cao cấp hỗn hợp làm văn phòng cho thuê và căn hộ dịch vụ (bán và cho thuê) tại số 78 Tôn Thất Thuyết, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh với vốn đầu tư dự kiến 950.000.000.000 VND. Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn góp vốn bằng quyền thuê khu đất 22.990 m² tại số 78 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh. Hiện tại dự án đang được triển khai và Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn đã di chuyển trụ sở về số 19A đường Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh. Trụ sở văn phòng cũ hiện đang được dọn dẹp để xây dựng tòa nhà văn phòng theo dự án nêu trên.

3. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt bao gồm các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc các công ty trong Tập đoàn. Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập của Hội đồng quản trị	2.697.876.981	4.477.406.549
Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc	8.123.940.258	4.863.581.003
Cộng	10.821.817.239	9.340.987.552

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn	Cổ đông sáng lập nắm giữ 25,00% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại	Cổ đông sáng lập nắm giữ 1,96% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu	Cổ đông sáng lập nắm giữ 2,24% vốn điều lệ
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9	Cổ đông sáng lập nắm giữ 1,40% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Bắc Trung Bộ	Công ty con của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Hậu	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Trung Tâm	Công ty con của Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn Đồng Xuân	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Phú Yên	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Hà Nam	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Hà Nội	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Thọ	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Quảng Ngãi	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Nghệ Tĩnh	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Nước giải khát Sài Gòn Tây Đô	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bao bì Sabeco Sông Lam	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty TNHH MTV Cơ khí Sabeco	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Nước khoáng Dakai	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Kinh doanh Lương thực Thực phẩm Sabeco	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Lý	Công ty liên kết của Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn
Công ty Cổ phần Dược phẩm Bos Ton Việt Nam	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn và các chi nhánh		
Mua dầu DO và thùng giấy	48.789.150	64.356.500
Thuế GTGT	4.878.915	6.435.650
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	587.219.000	551.650.220
Thuế GTGT	58.721.900	55.165.022

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại</i>		
Chi phí cung cấp dịch vụ vận chuyển	23.885.469.806	23.660.778.505
Thuế GTGT	2.388.546.981	2.366.077.851
Doanh thu bán thùng giấy	7.404.589	1.637.975
Thuế GTGT	740.459	163.797
<i>Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu</i>		
Chi phí cung cấp dịch vụ vận chuyển	86.663.601.128	73.253.997.545
Thuế GTGT	8.666.360.113	7.325.399.754
Doanh thu bán thùng giấy	22.490.125	9.782.704
Thuế GTGT	2.249.013	978.270
<i>Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9</i>		
Chi phí cung cấp dịch vụ vận chuyển	29.575.848.421	22.374.446.351
Thuế GTGT	2.957.584.843	2.237.444.635
Chi phí thuê kho tại Thới An	172.260.000	-
Thuế GTGT	17.226.000	-
<i>Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	10.738.708.616	7.463.173.374
Thuế GTGT	1.073.870.862	746.317.337
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	30.043.572.999	47.756.911.951
Thuế GTGT	3.004.357.300	4.775.691.195
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	86.122.774.845	69.793.551.923
Thuế GTGT	8.612.277.484	6.979.355.192
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	97.155.644.009	100.527.803.963
Thuế GTGT	9.715.564.401	10.052.780.396
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Bắc Trung Bộ và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	21.184.418	-
Thuế GTGT	2.118.442	-
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	121.382.608.467	83.876.547.840
Thuế GTGT	12.138.260.847	8.387.654.784

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	102.549.189.101	68.404.525.373
Thuế GTGT	10.254.918.910	6.840.452.537
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Hậu và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	89.557.313.304	51.088.136.310
Thuế GTGT	8.955.731.330	5.108.813.631
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây – Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	1.630.062.690	1.274.955.555
Thuế GTGT	163.006.269	127.495.555
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Trung Tâm</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	303.952.170.087	221.312.957.888
Thuế GTGT	30.395.217.009	22.131.295.789
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	119.445.958	153.388.760
Thuế GTGT	11.944.596	15.338.876
<i>Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn</i>		
Doanh thu cho thuê kho bãi	336.594.000	910.269.709
Thuế GTGT	33.659.400	91.026.971
Chi phí mua thùng giấy	440.400.000	12.875.000
Thuế GTGT	44.040.000	1.287.500
<i>Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây</i>		
Doanh thu vận chuyển rượu và vật tư	20.000.000	-
Thuế GTGT	2.000.000	-
<i>Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn Đồng Xuân</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	144.819.669	73.199.397
Thuế GTGT	14.481.967	7.319.940
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Hà Nam</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	70.098.137	74.573.389
Thuế GTGT	7.009.814	7.457.339
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Hà Nội</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	290.693.894	828.456.493
Thuế GTGT	29.069.389	82.845.649

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Thọ</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	177.228.615	-
Thuế GTGT	17.722.861	-
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Quảng Ngãi</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	6.949.871.375	108.000.000
Thuế GTGT	694.987.138	10.800.000
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Nghệ Tĩnh và chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	787.908.502	164.424.831
Thuế GTGT	78.790.850	16.442.483
<i>Công ty Cổ phần Bia Nước giải khát Sài Gòn Tây Đô</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	1.374.575.187	127.733.760
Thuế GTGT	137.457.519	12.773.376
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	4.152.497.764	-
Thuế GTGT	415.249.777	-
<i>Công ty Cổ phần Bao bì Sabeco Sông Lam</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	4.330.009.145	1.486.320.000
Thuế GTGT	433.000.915	148.632.000
<i>Công ty TNHH MTV Cơ khí Sabeco</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	3.100.000	-
Thuế GTGT	310.000	-
<i>Công ty Cổ phần Nước giải khát Phú Yên</i>		
Bán Pallette gỗ	-	73.500.000
Thuế GTGT	-	7.350.000
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	3.049.471.187	32.300.971
Thuế GTGT	304.947.119	3.230.097
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Lý</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	65.596.423	-
Thuế GTGT	6.559.642	-
Cổ tức	499.895.073	-
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung và các chi nhánh</i>		
Doanh thu vận chuyển bia và vật tư	85.235.855	108.197.820
Thuế GTGT	8.523.585	10.819.782

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	85.692.479	274.949.974
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây – Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng</i>		
Phải thu cước vận chuyển	411.421.899	648.817.895
<i>Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu</i>		
Phải thu bán thùng giấy	2.388.100	6.160.994
<i>Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9</i>		
Ứng trước cước vận chuyển	-	3.999.134.507
<i>Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco</i>		
Phải thu cước vận chuyển	-	2.144.140.079
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	3.831.948.670	240.199.159
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	19.535.552.352	1.068.144.825
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	3.414.614.613	381.959.936
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	27.365.558.841	3.182.543.740
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	19.941.100.883	6.692.905.971
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Hậu và các chi nhánh</i>		
Phải thu cước vận chuyển	21.082.419.649	9.289.502.228
<i>Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Trung Tâm</i>		
Phải thu cước vận chuyển	47.900.939.966	54.429.512.572
<i>Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây</i>		
Phải thu cước vận chuyển	22.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây</i> Phải thu cước vận chuyển	9.763.974	141.806.500
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Quảng Ngãi</i> Phải thu cước vận chuyển	4.236.121.834	-
<i>Công ty Cổ phần Bao bì Bia Sài Gòn</i> Phải thu tiền thuê kho bãi	3.456.426.040	3.086.172.640
<i>Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Phú Yên</i> Phải thu cước vận chuyển	80.850.000	80.850.000
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Lý</i> Phải thu cước vận chuyển	13.574.683	-
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Hà Nội</i> Phải thu cước vận chuyển	319.763.283	1.265.967.059
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Phú Thọ</i> Phải thu cước vận chuyển	13.152.259	-
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu</i> Phải thu cước vận chuyển	2.051.846.594	35.531.068
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Nghệ Tĩnh và các chi nhánh</i> Phải thu cước vận chuyển	463.642.491	111.499.378
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam</i> Phải thu cước vận chuyển	1.509.380.227	-
<i>Công ty Cổ phần Bao bì Sabeco Sông Lam</i> Phải thu cước vận chuyển	189.433.557	1.634.952.000
<i>Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung và các chi nhánh</i> Phải thu cước vận chuyển	-	119.017.602
<i>Công ty Cổ phần Dược phẩm Bos Ton Việt Nam</i> Thanh toán hộ tiền vay cho Ngân hàng	10.953.799.853	-
Cộng nợ phải thu	<u>166.891.392.247</u>	<u>88.833.768.127</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty TNHH MTV Thương mại Sabeco</i>		
Ứng trước cước vận chuyển	5.849.602.636	-
<i>Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại</i>		
Cước vận chuyển phải trả	1.852.109.050	2.895.081.980
<i>Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại</i>		
<i>Quang Châu</i>		
Cước vận chuyển phải trả	12.724.430.072	3.667.433.123
<i>Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9</i>		
Cước vận chuyển phải trả	4.348.418.938	2.426.922.886
<i>Công ty Cổ phần Bao bì Bia Sài Gòn</i>		
Mua thùng giấy	498.602.500	-
<i>Công ty Cổ phần Bia Rượu Sài Gòn Đồng Xuân</i>		
Ứng trước cước vận chuyển	13.574.683	-
Cộng nợ phải trả	<u>25.286.737.879</u>	<u>8.989.437.989</u>

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

4. Thông tin bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn chủ yếu là cung cấp dịch vụ vận chuyển tại Việt Nam.

5. Thuê hoạt động

Tập đoàn thuê văn phòng và thuê đất làm bãi đỗ xe dưới hình thức thuê hoạt động.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của hợp đồng thuê hoạt động sẽ được thanh toán như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 1 năm trở xuống	1.277.202.000	4.065.504.000
Trên 1 năm đến 5 năm	4.800.000.000	4.800.000.000
Trên 5 năm	16.300.000.000	17.500.000.000
Cộng	<u>22.377.202.000</u>	<u>26.365.504.000</u>

6. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	37.851.195.075	50.030.447.842	37.851.195.075	50.030.447.842
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	200.000.000	53.755.200.000	200.000.000	53.755.200.000
Phải thu khách hàng	163.502.290.392	87.562.342.653	163.502.290.392	87.562.342.653

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Cho vay	10.953.799.853	-	10.953.799.853	-
Các khoản phải thu khác	2.565.121.786	4.946.617.111	2.565.121.786	4.946.617.111
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	1.720.000.000	1.720.000.000	1.720.000.000	1.720.000.000
Cộng	216.792.407.106	198.014.607.606	216.792.407.106	198.014.607.606
Nợ phải trả tài chính				
Phải trả người bán	103.158.545.187	50.267.463.858	103.158.545.187	50.267.463.858
Vay và nợ	81.197.178.878	99.434.223.878	81.197.178.878	99.434.223.878
Các khoản phải trả khác	37.347.259.723	12.720.277.969	37.347.259.723	12.720.277.969
Cộng	221.702.983.788	162.421.965.705	221.702.983.788	162.421.965.705

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn sử dụng phương pháp và giá định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản vay và các khoản phải trả khác dài hạn được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự. Giá trị hợp lý của các khoản nợ phải trả tài chính này tương đương giá trị sổ sách do ảnh hưởng của việc chiết khấu là không đáng kể.

Tập đoàn chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị sổ sách.

7. Tài sản đảm bảo

Tài sản thế chấp cho đơn vị khác

Tập đoàn đã thế chấp chủ yếu một số phương tiện vận tải để đảm bảo cho các khoản vay của ngân hàng (xem thuyết minh số V.9 và V.22). Giá trị sổ sách của các tài sản thế chấp tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 103.389.606.199 VND (trong đó tiền gửi ngân hàng là 200.000.000 VND) (tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 là 135.483.266.974 VND).

Tập đoàn sẽ được giải chấp các tài sản thế chấp khi đã hoàn tất nghĩa vụ trả nợ. Không có các điều khoản và điều kiện đặc biệt liên quan đến việc sử dụng các tài sản thế chấp này.

Tài sản nhận thế chấp của đơn vị khác

Tập đoàn không nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2010.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Tập đoàn.

Tập đoàn có các rủi ro tín dụng chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Tập đoàn giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Tập đoàn liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau và các công ty liên quan nên rủi ro tín dụng đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Tiền gửi ngân hàng của Tập đoàn được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

9. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Tập đoàn gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Tập đoàn quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Tập đoàn nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Cộng
Số cuối năm			
Vay và nợ	36.530.891.883	62.871.578.911	99.402.470.795
Phải trả người bán	103.158.545.187	-	103.158.545.187
Các khoản phải trả khác	36.878.869.156	468.390.567	37.347.259.723
Cộng	176.568.306.226	63.339.969.478	239.908.275.705
Số đầu năm			
Vay và nợ	28.530.999.123	102.869.290.275	131.400.289.398
Phải trả người bán	50.267.463.858	-	50.267.463.858
Các khoản phải trả khác	12.405.372.422	314.905.547	12.720.277.969
Cộng	91.203.835.403	103.184.195.822	194.388.031.225

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Tập đoàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

10. **Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường chủ yếu đối với hoạt động của Tập đoàn gồm: rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro về giá nhiên liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và ngày 31 tháng 12 năm 2010 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của lãi suất, giá chứng khoán, giá nhiên liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro về lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Tập đoàn liên quan đến các khoản vay có lãi suất theo thị trường.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường, đàm phán để có được các lãi suất có lợi nhất.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất các khoản vay VND tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Tập đoàn sẽ giảm/tăng 994.331.339 VND (năm trước giảm/tăng 1.117.887.014 VND) do sự tăng/giảm của chi phí lãi vay. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của lãi suất năm nay giảm so với năm trước do Tập đoàn đã thanh toán được một phần nợ vay.

Rủi ro về giá chứng khoán

Các chứng khoán do Tập đoàn nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của chứng khoán đầu tư.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của giá chứng khoán đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể do khoản đầu tư chứng khoán có giá trị nhỏ.

Rủi ro về giá nhiên liệu

Sự biến động của giá nhiên liệu ảnh hưởng lớn đến chi phí và do vậy có ảnh hưởng đến lợi nhuận của Tập đoàn. Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn hạn chế ảnh hưởng này thông qua việc đàm phán lại phí vận chuyển ngay khi có sự biến động của giá nhiên liệu.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2012

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân	Cộng
Số dư đầu năm trước	80.000.000.000	27.496.000.000	12.799.346.429	8.530.934.108	68.532.857.856	197.359.138.393
Lợi nhuận công ty liên kết năm trước	-	-	-	-	13.961.459.818	13.961.459.818
Thay đổi do hợp nhất	-	-	1.135.675.229	567.837.614	(3.211.678.879)	(1.508.166.036)
Lợi nhuận của công ty mẹ trong năm trước	-	-	-	-	41.891.823.761	41.891.823.761
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	4.858.549.043	-	(9.717.098.086)	(4.858.549.043)
Chia cổ tức năm 2009, ứng cổ tức 2010	-	-	-	-	(43.608.872.658)	(43.608.872.658)
Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, công nhân viên	-	-	-	-	(7.335.000.000)	(7.335.000.000)
Khác	-	-	-	-	(2.332.135.237)	(2.332.135.237)
Số dư cuối năm nay	80.000.000.000	27.496.000.000	18.793.570.701	9.098.771.722	58.181.356.574	193.569.698.997
Số dư đầu năm nay	80.000.000.000	27.496.000.000	18.793.570.701	9.098.771.722	58.181.356.574	193.569.698.997
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	(2.461.880.524)	(2.461.880.524)
Phần lợi nhuận của Công ty mẹ tại các Công ty con	-	-	-	-	(612.130.722)	-
Trích lập các quỹ ở Công ty con	-	-	408.087.148	204.043.574	(1.458.313.435)	(1.458.313.435)
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi và chi khen thưởng ở công ty con	-	-	-	-	(20.119.460.675)	(20.119.460.675)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	-	(7.582.065.472)	(7.582.065.472)
Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, công nhân viên	-	-	(499.362.128)	(249.681.063)	(4.763.160.040)	(5.512.203.231)
Khác	-	-	18.702.295.721	9.053.134.233	21.184.345.706	156.435.775.660
Số dư cuối năm nay	80.000.000.000	27.496.000.000	18.702.295.721	9.053.134.233	21.184.345.706	156.435.775.660

Đơn vị tính: VND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2012

Lê Thị Thu Hà

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc